

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH NĂM HỌC 2022-2023

PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH NĂM HỌC 2023-2024

I- Báo cáo tình hình thực hiện chế độ chính sách năm học 2022-2023

Trong năm học vừa qua về chế độ chính sách của CBCC nhà trường được thực hiện đầy đủ và kịp thời từ nguồn kinh phí của Nhà nước cấp.

1- Về chế độ tiền lương và các loại Phụ cấp từ NSNN :

Từ 01/01/2023 đến 30/09/2023 mọi chế độ của CBGV thực hiện theo dự toán Ngân sách Nhà nước giao khoán cho nhà trường. Nguồn kinh phí Ngân sách giao năm 2023 là: 11.628.000.000 đồng (bao gồm cả **nguồn tự chủ** và **nguồn không tự chủ**), dự toán năm trước còn lại chuyển sang năm nay là: 746.255.139 đồng. Kinh phí tự chủ điều chỉnh giảm 181.000.000 đồng (thu hồi tiền lương, hoạt động giảng dạy, học tập năm 2022 do chênh lệch thực tế so với dự toán giao) Bổ sung chênh lệch tăng lương 310.000 đồng (từ 1.490.000 đồng lên 1.800.000 đồng : 797.000.000 đồng. Tổng nguồn kinh phí được sử dụng trong năm 2023 là: 12.244.000.000 đồng.

Tính đến hết Quý 3/2023: Dự toán đã sử dụng là: 7.922.705.763 đồng. Ngày 01/10/2023 dự toán còn lại ở Kho bạc là: 5.067.549.376 đồng (bao gồm **kinh phí tự chủ** : nguồn 13 là 3.544.546.431 đồng, nguồn 14 là 396.355.763 đồng và **kinh phí không tự chủ** là: 1.126.647.182 đồng).

Thực hiện việc lãnh tiền lương qua thẻ ATM. Đảm bảo việc thực hiện bảng lương và các khoản phụ cấp theo đúng hệ số lương mà Công chức Viên chức đang hưởng.

Thực hiện chế độ nâng lương hàng năm đầy đủ và chính xác, không có trường hợp chậm trễ. Trong năm xét nâng lương sớm cho : 06 giáo viên Lê Ngọc Nguyệt, Nguyễn Thị Bắc Giang, Nguyễn Mạnh Cường, Văn Thị Minh Tâm, Ngô Thị Kim Hương, Nguyễn Thị Bích Hảo.

= Các Chế độ hỗ trợ đã cấp phát xong trong NH 2022-2023:

Hỗ trợ cho nhân viên thư viện 0.2 x LTT x 12 tháng, nhân viên phổ cập giáo dục 0.3 x LTT x 12 tháng . Nhân viên phục vụ và nhân viên bảo vệ : số tiền là 600.000 đồng/thg x 12 tháng cho 3 nhân viên bảo vệ, 500.000 đồng/thg x 12 tháng cho 2 nhân viên phục vụ và đã hỗ trợ đồng phục cho bảo vệ 600.000đ/năm

Chế độ xa nhà : Nguyễn Xuân Tùng, Lê Xuân Định.

Chế độ tiết dạy Thực hành 14.900đ/tiết của giáo viên dạy thể dục : 38.784.700 đồng.

Chế độ dạy lớp vượt sĩ số học sinh: HKI NH 2022-2023 : 340.109.919 đồng.
HKII NH 2022-2023 : 429.758.498 đồng.

Chế độ Tăng giờ tăng buổi : HK1 NH 2022-2023 ứng: 165.239.688 đồng.
HKII NH 2022-2023 đang chờ tài chính PGD duyệt. Hỗ trợ GV cốt cán:
20.563.477 đồng

Chế độ hưởng PC thâm niên, PC ưu đãi, PC vượt khung, PC chức vụ hàng tháng nhà trường cũng đã thực hiện đầy đủ và chi trả hàng tháng theo bảng lương.

Văn phòng phẩm cá nhân được cấp phát theo quý trích kinh phí từ nguồn tự chủ ngân sách Nhà nước: 60.000đ/quý/gv (trừ bảo vệ, phục vụ).

2- Quỹ Phúc lợi nhà trường : (Không có)

3- Phương hướng thực hiện chế độ chính sách tiền lương năm học 2023-2024:

A. Thực hiện chế độ chính sách :

- Đảm bảo 100% quyền lợi chế độ chính sách tiền lương cho CBVC, tiếp tục thực hiện trả lương qua thẻ ATM, phí chuyển lương do Ngân sách Trường chi trả.
- Đảm bảo quyền lợi về chế độ TGTB , dạy lớp vượt sĩ số học sinh cho giáo viên.

B. Thực hiện chế độ chi tiêu nội bộ:

Thực hiện chi tăng thu nhập theo A, B, C sau khi kết toán với Kho bạc NN theo qui định.

Chi các khoản theo qui chế chi tiêu nội bộ năm 2023 và 1 số điểm bổ sung trong qui chế chi tiêu nội bộ năm 2023 .

- Ngân sách tự chủ của trường tự chi trả tiền thuê 01 nhân viên chăm sóc cây xanh, giữ gìn an ninh trật tự cổng trường; 1 nhân viên bảo vệ ở cơ sở chính.

-Thực hiện theo Nghị định 03/2018/NQ-HĐND ngày 20/07/2018 về chế độ công tác phí.

-Thực hiện theo Nghị định 07/2019/NQ-HĐND ngày 31/07/2019 về chế độ, chính sách hỗ trợ viên chức Bình Dương.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện chế độ chính sách năm học 2022-2023 và phương hướng thực hiện chế độ chính sách năm học 2023-2024 được thông qua hội nghị và thống nhất thực hiện.

Hiệu trưởng

Ngày 28 tháng 10 năm 2023
Kế toán

Nguyễn Thị Thanh Tâm

Đinh Thị Yến Phương

